TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 353 /2023/HSST
Ngày: 29/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân 1) Ông Nguyễn Đức Thắng

2) Ông Nguyễn Đình Hùng

- ***Thư ký phiên Tòa:*** Ông Lưu Tuấn Long – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên-Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Bá Thành Luân – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 361/2023, ngày 14 tháng 12 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: Trần Minh Đ, sinh năm 1986. HKTT: Số 7 ngách 32/45 đường B, phường Ngọc K, quận Ba Đ, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Số 2 hẻm 5/1 ngõ Thổ Q, phường Thổ Q, quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trần Quốc H (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị Minh N sinh năm 1965. Bị cáo là con duy nhất. Vợ: Nguyễn Thanh H sinh năm 1995 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 0000000615 lập ngày 29/9/2023 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo không có tiền án tiền sự.

Nhân thân:

Tại Bản án số 1061/HSST ngày 09/12/2003, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xét xử sơ thẩm và tuyên án phạt Trần Minh Đ 05 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em. Án có kháng cáo. Đến ngày 26/04/2004, Trần Minh Đ bị Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 04 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em theo Bản án số 647/PTHS. Ngày 30/08/2005, Đ được đặc xá tha tù trước thời hạn trở về địa phương. Ngày 10/12/2023 Trần Minh Đ đã thi hành khoản án phí hình sự. Án tích đã được xóa.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023, tạm giam từ ngày 30/9/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 02 CATP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Ngọc Q - Sinh năm: 2003,
HKTT: Khu 7, xã Chân M, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

Hiện đang trú tại: Trung V, quận Nam Từ L, Thành phố Hà Nội

2. Anh Nguyễn Minh H sinh năm 1999.

Trú tại: Khu 4, xã Lệ M, huyện Phù N, tỉnh Phú T.

Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp nên Đ có ý định trộm cắp tài sản. Đ đã mua 03 chìa khóa dạng hai cạnh để thực hiện hành vi trộm cắp xe máy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/09/2023, Trần Minh Đ điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29H1-857.01 đến khu vực ngõ 27 phố Đ Giang, phường Đ Giang, Long Biên, Hà Nội tìm tài sản để trộm cắp. Khi Đ đi đến khu vực trước của số nhà 19 ngõ 27 phố Đ Giang, phường Đ Giang, Long Biên, Hà Nội thì thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29Z1-139.20 dựng trước cửa nhà (sau này xác định là của anh Nguyễn Minh H) không có ai trông giữ. Đ dừng xe rồi đi bộ đến gần xe máy của anh H. Đ sử dụng chìa khóa hai cạnh chuẩn bị từ trước cắm vào ổ khóa điện của xe rồi quay ra giả vờ đi vệ sinh để quan sát xung quanh. Khi không thấy ai Đ quay lại vặn chìa khóa thì bị anh Khuất Văn T (SN: 1984, HKTT: Yên Lập, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc) là chủ nhà phát hiện hô hoán. Sau đó, anh T cùng anh Nguyễn Minh H, anh Nguyễn Quốc V (SN: 1983, Chỗ ở: Tổ 3, phường Đ Giang, Long Biên, Hà Nội) bắt quả tang Đ có hành vi trộm cắp tài sản.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đeo BKS 29Z1-139.20 đã qua sử dụng, số khung: 270046, số máy 1570144.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen, đeo BKS 29H1-857.01 đã qua sử dụng, số khung: RLHJA391XKY313902, số máy JA39E-1177427 (là xe máy Đ sử dụng đi trộm cắp tài sản).

- 01 (một) chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu YAMAHA.

- 02 (hai) chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu HONDA.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 187/KL-HDĐGTS ngày 21/09/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 (một) chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, đeo BKS 29Z1-139.20 đã qua sử dụng. Số khung: 270046. Số máy 1570144 đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Quá trình điều tra mở rộng, Cơ quan điều tra còn tiến hành điều tra làm rõ: Khoảng 15 giờ ngày 01/09/2023, Trần Minh Đ đến khu vực nhà A16 Lô 13 KĐT Định Công, phường Định Công, Q. Hoàng Mai, TP Hà Nội thì phát hiện 01 chiếc xe máy

nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh, BKS 19E1-326.74 (sau này xác định là của anh Nguyễn Ngọc Q - Sinh năm: 2003, HKTT: Khu 7, Chân Mộng, Đoan Hùng, Phú Thọ) vẫn cắm chìa khóa xe ở ổ khóa phía dưới yên xe nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát xung quanh không có ai trông giữ, Đ rút chìa khóa ổ yên xe ra rồi mở khóa điện, dắt xe xuống lòng đường. Sau đó, Đ nổ máy xe rồi điều khiển xe bỏ đi. Trên đường đi, Đ tháo biển kiểm soát 19E1-236.74 rồi vứt đi (không nhớ vị trí vứt). Sau đó, Đ lên mạng Internet mua BKS 29H1-857.01 rồi lắp vào xe máy nêu trên để sử dụng đi lại.

Đối với vụ Trộm cắp tài sản ngày 01/09/2023 tại phường Định Công, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã xác minh tại Công an phường Định Công xác định công an phường không tiếp nhận trình báo nào về việc bị trộm cắp xe máy ngày 01/09/2023. Qua làm việc với anh Nguyễn Ngọc Q xác định ngày 01/09/2023, anh Q bị mất trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 19E1-326.74 nhưng anh Q không trình báo cơ quan Công an. Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã gửi công văn đến Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Hà Nội trao đổi về việc thẩm quyền giải quyết vụ Trộm cắp tài sản ngày 01/09/2023 tại phường Định Công và được Cơ Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai đề nghị tiếp tục giải quyết vụ Trộm cắp tài sản tại phường Định Công theo nguyên tắc có lợi cho bị can trong tố tụng hình sự. Anh Nguyễn Ngọc Q đã đến Công an quận Long Biên trình báo việc anh Q bị mất trộm chiếc xe máy BKS 19E1-326.74 ngày 01/09/2023 và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 222/KL-HDĐGTS ngày 15/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh đen bạc, đeo BKS 29H1-857.01 đã qua sử dụng. Số khung: 391XKY313902. Số máy JA39E1177427 trị giá 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*).

Tại bản cáo trạng số 337/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo Trần Minh Đ khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bầy lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Minh Đ từ 22 tháng đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt.

Về dân sự: Không

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu YAMAHA và 02 (hai) chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu HONDA.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đ sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi Trộm cắp tài sản của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/09/2023, tại khu vực nhà A16 Lô 13 KĐT Định Công, phường Định Công, Q. Hoàng Mai, TP Hà Nội, Trần Minh Đ có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 19E1-326.74 của anh Nguyễn Ngọc Q, trị giá tài sản là 11.000.000 đồng *(Mười một triệu đồng).*

Ngày 20/09/2023, tại khu vực ngõ 27 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP Hà Nội, Trần Minh Đ có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29H1-857.01 của anh Nguyễn Minh H, trị giá tài sản là 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng).*

Tổng giá trị tài sản hai lần trộm cắp Trần Minh Đ phải chịu trách nhiệm là 26.000.000 đồng *(Hai mươi sáu triệu đồng)*.

Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có tiền án: Bản án số 1061/HSST ngày 09/12/2003, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xét xử sơ thẩm và tuyên án phạt Trần Minh Đ 05 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em. Án có kháng cáo. Đến ngày 26/04/2004, Trần Minh Đ bị Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân

Tối cao xử phạt 04 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em theo Bản án số 647/PTHS. Ngày 30/08/2005, Đ được đặc xá tha tù trước thời hạn trở về địa phương. Ngày 28/01/2005 Trần Minh Đ đã thi hành khoản án phí hình sự. Theo quy định của pháp luật thì tiền án này của bị cáo đã được xóa và được coi như bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nhưng điều đó thể hiện bị có có nhân thân xấu, đã được cải tạo giáo dục nhưng không có tác dụng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm này bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, 01 người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã thực hiện hai hành vi trộm cắp vào ngày 01 và 20 tháng 9/2023. Đây là các tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4].Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, do vậy thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về dân sự: Anh Nguyễn Ngọc Q và anh Nguyễn Minh H đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Xử lý vật chứng:

Đối với 01 chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu YAMAHA, 02 chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu HONDA là các vật chứng của vụ án cho tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với BKS 29H1-857.01, Trần Minh Đ mua qua mạng internet với giá khoảng 500.000 đồng. Tuy nhiên Đ không nhớ mua chiếc BKS ở trang mạng xã hội nào, Đ cũng không còn giữ thông tin liên lạc đối với người bán. Quá trình điều tra không xác định được người bán biển kiểm soát xe máy trên cho Đ nên không có căn cứ xử lý. Tra cứu dữ liệu BKS 29H1-857.01 không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách chiếc biển kiểm soát trên và đề nghị Công an quận Hoàng Mai tiếp nhận để điều tra theo thẩm quyền.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 299,

326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023.

2. Về dân sự: Không

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu YAMAHA, 02 chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu HONDA. Tất cả hiện đang lưu tại Chi Cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2023.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên
- Bộ tư pháp
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga

Bản án gốc này gồm có 06 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 29 tháng 12 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Toà án nhân dân quận Long Biên - Thành phố Hà nội
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:
Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Nga
Các Hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Đ Thắng
và ông Nguyễn Đình Hùng

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 361/2023, ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo: Trần Minh Đ, sinh năm: 1986 bị Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án, nh- sau:

1.Về tội danh: Bị cáo Trần Minh Đ phạm tội " Trộm cắp tài sản". Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

2.Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Thi hành án. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

3.Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023.

Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%.

4. Về dân sự: Không. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%.

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu YAMAHA, 02 chìa khóa xe máy hai cạnh cán nhựa màu đen có nhãn hiệu HONDA. Tất cả hiện đang lưu tại Chi Cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2023. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

6.Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm . Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

7. Về quyền kháng cáo: Những ng- ời tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ 3/3 =100%

Biên bản nghị án này gồm có 01 tờ 02 trang. Tại phòng nghị án, các thành viên của Hội đồng xét xử đều đã từng ng- ời, tự mình đọc lại toàn bộ biên bản nghị án này, công nhận là đúng và đầy đủ, ký xác nhận .

Hội đồng xét xử

Hội thẩm nhân dân | Chủ toạ phiên toà